

LÊ BỘ LĨNH (chủ biên). **Vòng đàm phán Đô-ha: Nội dung, tiến triển và những vấn đề đặt ra cho các nước đang phát triển.** H.: Khoa học xã hội, 2006, 251 tr., Vb 44589.

Gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) thực chất là một chương trình tự điều chỉnh cơ cấu và thể chế kinh tế cũng như pháp lý trong nước phù hợp với các nguyên tắc của tổ chức này. Điều này càng đặc biệt đúng với các nền kinh tế đang phát triển và các nền kinh tế chuyển đổi. Vì vậy, việc nắm rõ nội dung, tiến triển của vòng đàm phán thương mại đa phương mới trong khuôn khổ của WTO, những thách thức và các cơ hội mà nó đặt ra đối với các nước đang phát triển là cần thiết để phục vụ công tác xây dựng phương hướng điều chỉnh trong nước. Cuốn sách có mục tiêu là nhìn lại tiến trình của vòng đàm phán Đô-ha, khuyến nghị các biện pháp điều chỉnh trong nước cần thiết đối với các nền kinh tế đang phát triển mà từ đó có thể có những gợi ý cho Việt Nam. Sách gồm 3 phần.

Phần thứ nhất trình bày bối cảnh ra đời của Vòng Đô-ha, trong đó chỉ ra những vấn đề thương mại mà Vòng Uruguay chưa giải quyết và bối cảnh mới của nền kinh tế thế giới từ giữa những năm 1990 đã đặt ra những yêu cầu đối với một vòng đàm phán thương mại đa phương mới.

Phần thứ hai xem xét nội dung và tiến triển của Vòng Đô-ha trong phạm vi thời gian từ Hội nghị Đô-ha (tháng 12-1991) đến kết thúc Hội nghị Giơ-ne-vơ (tháng 7-2004). Tiến triển của Vòng Đô-ha trong thời gian đó cho thấy những nhân nhượng của các phía để

vòng đàm phán thương mại mới được thành lập đã không được tiếp tục. Đây là một vòng đàm phán đầy tham vọng với kế hoạch giải quyết hàng loạt vấn đề thương mại. Song, trong tất cả các vấn đề người ta đều nhìn thấy những mâu thuẫn gay gắt giữa các nhóm nước thành viên khác nhau, đặc biệt là giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển.

Phần thứ ba đưa ra những phán đoán về cơ hội và thách thức của Vòng Đô-ha đối với các nước đang phát triển; khuyến nghị các biện pháp điều chỉnh trong nước cho các nước này.

HẢI BÌNH

LÊ THỊ THANH HƯƠNG (chủ biên). **Nhân tố con người trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên môi trường.** H.: Khoa học xã hội, 2006, 231tr., Vb 44597.

Cuốn sách trình bày những vấn đề lý luận về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, phân tích nhân tố con người trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường, giới thiệu kinh nghiệm của thế giới và Việt Nam về vấn đề này và đề xuất một số kiến nghị chính sách nhằm phát huy nhân tố con người trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường.

Sách gồm hai phần chính.

Phần I đề cập tới một số vấn đề lý luận như: quan hệ của con người với tài nguyên, môi trường; cơ sở khoa học của việc phát huy vai trò nhân tố con người trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên, môi trường; quản lý tài nguyên, môi trường theo hướng phát huy vai trò của nhân tố con người.

Phần II phân tích vai trò của nhân tố con người trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên, môi trường ở Việt Nam như: thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay; người dân với vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hoá; cộng đồng dân cư với tư cách là một lực lượng tham gia xây dựng và thực hiện các quyết định quản lý...

Cuối sách là phần Kết luận và danh mục Tài liệu tham khảo.

NGUYỄN AN

PHẠM ĐỨC THÀNH, TRẦN KHÁNH (chủ biên). **Việt Nam trong ASEAN: Nhìn lại và hướng tới**. H.: Khoa học xã hội, 2006, 459 tr., Vb 44591.

Cuốn sách tập hợp những bài tham luận tham gia hội thảo với chủ đề Việt Nam trong ASEAN: Nhìn lại và hướng tới được tổ chức tại Hà Nội vào đầu năm 2006 nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Nội dung cuốn sách được chia thành bốn phần với bốn chủ đề chính: Những vấn đề chung; Hợp tác chính trị- an ninh và quan hệ đối ngoại; Hợp tác và liên kết kinh tế; Hợp tác chuyên ngành và các vấn đề văn hoá- xã hội.

Phần một đề cập tới một số vấn đề chung sau quá trình 10 năm Việt Nam gia nhập ASEAN như: những thành tựu, cơ hội và thách thức; những đóng góp của Việt Nam với sự phát triển của ASEAN; vai trò, triển vọng của Việt Nam trong ASEAN; ý nghĩa, vai trò và dấu ấn của Việt Nam trong ASEAN...

Phần hai phân tích những vấn đề về hoạt động hợp tác giữa Việt Nam và các nước ASEAN trên các mặt: chính trị, an ninh và đối ngoại. Vai trò của Việt Nam

trong hoạt động hợp tác song phương và đa phương này được các tác giả khẳng định lại như: vai trò của Việt Nam trong quan hệ EU-ASEAN, vai trò và những ảnh hưởng của Việt Nam trong sự hình thành khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Trung Quốc.

Hoạt động hợp tác và liên kết kinh tế được tập trung phân tích ở phần ba của sách với những nội dung như: hiện trạng và vấn đề của Đông Nam Á, những bước hội nhập tiếp theo giữa Việt Nam và ASEAN; triển vọng của cộng đồng kinh tế ASEAN; các hiệp định thương mại tự do khu vực và tác động của nó đến liên kết của Việt Nam trong ASEAN...

Phần bốn bàn về những hoạt động hợp tác chuyên ngành và các vấn đề văn hoá-xã hội khác trong khối ASEAN như: hoạt động hợp tác khoa học-công nghệ; những ảnh hưởng tới đời sống văn hoá đương đại của Việt Nam sau sự kiện gia nhập ASEAN; giáo dục Việt Nam và chiến lược hội nhập khu vực trong thế kỷ XXI...

HOA MAI

NGUYỄN ĐÌNH LIÊM. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn ở Đài Loan. H.: Khoa học xã hội, 2006, 359 tr., Vb 44595.

Công nghiệp hoá và hiện đại hoá là yêu cầu tất yếu đối với tất cả các quốc gia trên thế giới. Việt Nam và Đài Loan có nhiều điểm tương đồng về văn hoá, phong tục tập quán và cả về điểm xuất phát. Trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn, Đài Loan đã có nhiều kinh nghiệm và bài học quý báu. Đây cũng đang là một vấn đề trọng tâm phát triển của Việt Nam hiện nay. Việc nghiên cứu, chất lọc những kinh nghiệm của Đài Loan về vấn đề này thực sự là cần thiết đối với Việt Nam. Cuốn sách Công nghiệp hoá,

hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn ở Đài Loan đã phần nào đáp ứng được yêu cầu mang tính thời sự trên. Sách gồm ba chương chính.

Chương một trình bày những vấn đề về điều kiện tự nhiên, hoàn cảnh lịch sử và chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của Đài Loan qua các thời kỳ.

Chương hai phân tích cụ thể các thời kỳ tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn ở Đài Loan. Đó là các thời kỳ: thời kỳ khôi phục kinh tế (1949-1952); thời kỳ “lấy nông nghiệp bồi dưỡng công nghiệp” (1953-1972); thời kỳ “lấy công nghiệp hỗ trợ nông nghiệp” (1973-1984); thời kỳ chuyển đổi mô hình kinh tế Đài Loan (1985-2000).

Chương ba trình bày về thành tựu, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Đài Loan trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; đưa ra một vài suy nghĩ về con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn Việt Nam.

HOÀNG DŨNG

BÙI NHẬT QUANG. Chính sách phát triển vùng của Italia. H.: Khoa học xã hội, 2006, 242 tr., Vb 44599.

Sự chênh lệch trong phát triển vùng hiện không còn là vấn đề của một vài quốc gia mà đã trở thành một vấn đề trong phát triển tại nhiều quốc gia kể cả

các nước phát triển và các nước đang phát triển. Nội dung cuốn sách cung cấp cho độc giả những thông tin và kiến thức bước đầu về nghiên cứu kinh tế quốc tế với vấn đề cụ thể là Chính sách phát triển vùng của Italia. Những nghiên cứu về chính sách phát triển vùng và điều chỉnh chính sách phát triển kinh tế vùng của Italia hy vọng sẽ là những bài học gợi mở có giá trị nhất định đối với Việt Nam. Sách gồm ba chương chính.

Chương một đề cập tới một số vấn đề chung như: khái niệm vùng, chính sách phát triển vùng và các đặc điểm kinh tế-xã hội tạo tiền đề cho chính sách phát triển vùng của Italia.

Chương hai trình bày thực trạng phát triển kinh tế vùng của Italia qua các giai đoạn phát triển khác nhau; phân tích mối quan hệ giữa chính sách phát triển vùng của Italia với chính sách vùng của EU, xu thế phát triển của thế giới và chính sách phát triển vùng trong thời kỳ mới.

Chương ba đưa ra một số đánh giá về chính sách phát triển vùng của Italia, nêu lên những ưu điểm và nhược điểm của những chính sách này, phân tích những thách thức chính sách chủ yếu trong thời kỳ phát triển mới và đề xuất một vài gợi ý cho Việt Nam trong phát triển kinh tế vùng.

Cuối sách là phần Kết luận, Phụ lục và danh mục Tài liệu tham khảo.

HOÀNG MINH